

Hồi 62

Cha con Ngõa Tri Phủ được chàng để nằm quay lơ trên mặt án tựa như hai con heo tề thân.

Hoàng Dục Sư lại dùng tay điếm vào "nhuyễn ma huyết" của hai người đoạn trở tay một cái tức thì "bốp! chát" hai tiếng vang lên, cha con họ Ngõa mỗi người mỗi nện cho một bạt tai, hàm hạ trếu qua một bên, miệng há ra tàng hoạc như hai chiếc cày cưa.

Hoàng Dục Sư chẳng gớm mùi hôi thúi đang xông lên lợm giọng kia, xách lên một bình đầy phân đồ ừng ực vào hai lỗ miệng hai cha con của lão tham quan.

Đám công sai phủ vệ đứng xó rờ bên ngoài, thấy Hoàng Dục Sư đổ nước phần dơ, tiểu thúi, cho chủ quan mình uống, không khỏi la lối rùm lên nhưng vừa rồi mục kích được pháp thuật thần thông của Hoàng Dục Sư, nên chẳng tên nào có gan để cứu chủ cả.

Ngõa tri phủ bị hớp phải mấy ngum chất thúi liền tỉnh hẳn dậy, nhưng khổ nổi huyết đạo bị điếm, thân hình không sao động đậy, quai hàm bị treo, miệng ngậm lại cũng chẳng xong, nín hơi nhịn thở, mặc cho đối phương đổ vào mồm.

Lúc ấy cha con Ngõa Tri Phủ thật khổ sở trăm chiều, vừa tức vừa giận, dờ sống dờ chết, uất khí chận ngăn cơ hồ ngắt đi thêm lần thứ hai nữa.

Hoàng Dục Sư thẳng tay chẳng chút nể nang, cứ hết bình này lại xách thêm bình khác, những bình đựng phần ấy đủ cả chất phẩm của thê thiếp tì nô, sang hèn dù bất đồng nhưng mùi thum chẳng kém nhau, hai cha con họ Ngõa nuốt xong một bình lại uống thêm một bình, thật là một món ăn bất hủ nhớ mãi chẳng quên, gồm đủ cả mùi vị từ cao lương mỹ tửu đến cá hẩm cá thiu, đều qui tụ trong chất nước vàng sền sệt nặng mùi ấy, khiến cha con gớm nhờm đến muốn mửa cả ruột gan tim phổi ra ngoài.

Song le ác hại thay, thân hình nằm ngửa chân tay tê cứng như xác chết, miệng lại bị hả lớn ra, muốn mửa cũng chẳng mửa được, nói tóm là cái lối hình phạt mở miệng lớn cho người đổ phân vào bụng, thật còn độc địa hơn là những độc hình kèm kẹp, lóc da, bẻ răng mà Ngõa Tri Phủ đã thường áp dụng khảo tra đám dân lành.

Đám bồ khoái sai dịch thấy Ngõa Tri Phủ đại nhân của mình cùng cậu công tử hách dịch kia bị Hoàng Dục Sư cho uống chất thúi như thế, trừ vài tên tâm phúc của họ Ngõa ra, kỳ dư tuy lặng im chẳng nói, chứ trong bụng há hê vô cùng.

Sáu chục bình phần cũng chẳng ít gì, Hoàng Dục Sư đổ gần trọn giờ đồng hồ mới hết, hai cha con họ Ngõa bị soi một bữa tiệc canh vàng no đến phát ách, bụng phình to lên như hai cái trống châu.

Đổ xong bình phần cuối cùng, Hoàng Dục Sư ném phăng bình không xuống đất, rồi chùi một tay lên đầu gã Tri Phủ, mới cười nhạt bảo:

- Cha con người hại bá tánh đã nhiều, gia thì hút đầy bụng máu mủ của dân đen, nhỏ thì phè phỡn một bụng rượu thịt điểm đàn, nên cần phải uống chút phân tiêu để rửa ruột tốt lắm đấy!

Tờ cáo trạng này ta đem đến Lâm An, hôm nay gọi là một sự trừng phạt để răn dạy cha con mi, ta đi đây!

Hoàng Dục Sư quay lại nhìn khắp đám công sai một lượt rồi cười lớn lên và nói tiếp:

- Thống khoái, thống khoái! Tất cả xê ra cho ta đi!

Lời chàng tuy không lớn, nhưng âm ba sang sảng oai nghi khiếp người, trên trăm công sai đều khiếp hãi, chen lấn nhau xô vệt hai bên nhường đường cho chàng.

Hoàng Dục Sư cười lên ha hả, bước ra khỏi công đường nhìn thấy cỗ trống minh oan treo ngoài cửa phủ, bèn hừm một tiếng và chua chát nói:

- Sài lang đang lúc thịnh hành, khắp trong triều ngoài nội còn treo cỗ trống này làm gì? Hủy nó đi cho rồi!

Nó đoạn nhắc tay một chường vào mặt trống một cái tức thì "tùng! bung!" một tiếng lớn, cỗ trống nát biến thành từng cây da rớt lả tả đầy đất.

Hoàng Dục Sư đầu không ngoảnh lại, đi luôn một hơi khỏi thành Thiệu Hưng, trong vòng một ngày đã về tới thôn Thanh Vân.

Kể ra lượt đi, lượt về trên hai trăm bốn chục dặm đường, Hoàng Dục Sư chỉ phí có hai ngày trời.

Về đến thôn Thanh Vân điều trước tiên là Hoàng Dục Sư vào thăm ngay Phùng Hương Điệp, thấy vết thương của nàng đã lành hẳn, tinh thần hoàn toàn khôi phục đủ đây, chỉ tức một điều là vết thương nơi cổ để lại một vết sẹo đỏ hồng trên chiếc cổ mịn như ngọc kia, khiến Hoàng Dục Sư thâm tiếc rẻ trong bụng, nhưng chẳng còn cách nào cứu vãn được vết sẹo nhãn mỹ thuật ấy được.

Chàng liền đem đầu đuôi chuyện đến huyện Thiệu Hưng thuật lại tất cả.

Võ Hồng Quang ôm bụng cười bò lăn tròn mặt đất.

Phùng Hương Điệp cũng mất đi vẻ buồn ủ rũ, môi hồng điểm lên nụ cười rạng rỡ như hoa xuân.

Hoàng Dục Sư thấy mỗi khi Hương Điệp mở miệng cười, nét đẹp của nàng còn lôi cuốn hơn tất cả những bức họa truyền thần tuyệt mỹ nhất trần đời, bao

nhiều minh họa trong vũ trụ như bị thu hút vào đôi bờ môi mọng đỏ gắn bó giữa đôi hàm răng đều đặn như ngọc trau.

Hoàng Dục Sư cảm thấy đê mê như vừa nhấp phải ngum rượu đào, thắm nghĩ:

- Ngõa Tri Phủ tuy đáng ghét, nhưng chưa hề hại mạng cha mẹ nàng, đám giặc ở Hắc Phong Đảo trên Đông Hải mới là thủ phạm sát hại song thân của nàng. Nếu ta giúp nàng báo thù, nàng chắc còn vui lòng nữa ?

Chủ đã định, bèn quay lại bảo Võ Hồng Quang:

- Con ra ngoài hỏi thăm người làng, xem gần đây có ngư thuyền ai cho mượn không! Nếu có, mượn cho thầy một chiếc để thầy đến Hắc Phong đảo báo thù giúp cô nương này.

Võ Hồng Quang tỏ vẻ kinh hãi đáp:

- Sư phụ đơn thân lướt biển đến sào huyết hải tặc để trừng diệt chúng sao ? Theo đệ tử thấy thì nguy hiểm quá, hay là sư phụ...

Hoàng Dục Sư nổi giận quát:

- Ai bảo con đa quản đến sự việc của sư phụ, mau đi không.

Hồng Quang không dám cãi lời, đành riu ríu đi một nước.

Phùng Hương Điệp không ngờ Hoàng Dục Sư sốt sắng giúp mình báo thù cho cha mẹ, đôi mắt rung rung nhìn Hoàng Dục Sư hết sức cảm kích và nói:

- Tướng công, ngài định đem một thân mình để chống với bọn cường đạo ấy sao ? Theo tiện nữ nghĩ thì đừng nên mạo hiểm thái quá như thế, vạn nhất quả bất địch chúng, sa cơ trong tay chúng, có phải là làm cho lòng tiện nữ ân hận suốt đời chẳng!

Nói xong trên khuôn mặt thơ ngây trinh bạch của nàng lộ vẻ rầu rĩ vạn phần.

Hương Điệp vốn gái sanh trưởng miền Giang Nam, từ xưa đến nay nam nữ đất ấy có tiếng là đẹp nhất trong nước, nên mới có tục ngữ là "Ngô Oa, Việt Nữ cùng Tô Hàn giai lệ". Thêm vào giọng nói dịu dàng, lời nói hàm ý tình tứ dễ thương nghe như mật rót vào tai.

Hoàng Dục Sư tuy tánh khí cao ngạo sắt đá nhưng dù sao cũng vẫn là thể chất của da thịt không khỏi rung động cả tâm thân, nhẹ nắm lấy bàn tay mềm mại của người đẹp và nói:

- Cô nương xin đừng nói chi lời khách sáo, trừ gian diệt ác là bổn phận con nhà võ chúng tôi. Tại hạ không chỉ ở sự báo thù giúp cô nương, mà trừ được cho bá tánh khắp miền Đông Hải một mối hại lớn nữa kia!

Hương Điệp bị Hoàng Dục Sư nắm chặt lấy bàn tay, ngây ngất ửng hồng đôi má, thẹn thùa nói chẳng nên câu, nhưng bàn tay vẫn để im trong lòng tay của chàng chớ không rút về.

Hoàng Dục vừa định mở lời, thì ngoài ngõ bỗng có tiếng lao xao.

Võ Hồng Quang cùng gã chủ nhà, cùng vài vị phụ lão đất Thanh Vân, xông xộc kéo vào.

Hoàng Dục Sur vội buông tay cô ả ra, mặt phùng phùng như lửa đốt.

Song le mấy vị bô lão chẳng hề để ý đến mà đồng rập nói:

- Tướng công! Ông định đơn thân một thuyền đến Hắc Phong Đảo chẳng! Chuyện ấy không nên đâu! Bọn cường đạo lợi hại lắm, cho đến quan binh, tướng Triều cũng không dám phạm đến họ, nếu rủi ro có gì thật thân xác chẳng còn.

Hoàng Dục Sur lấy tay gạt ngang như chẳng muốn nghe thêm, đoạn nói:

- Thôi xin quý vị! Chuyện ấy khỏi đề cập đến, tôi chỉ hỏi quý vị có thuyền bè gì chẳng? Dù quý vị có hay không tôi cũng nhất định đi đến Hắc Phong Đảo mà thôi!

Mọi người thấy Hoàng Dục Sur đã quả quyết như thế, đều ngẩn ngơ nhìn nhau, giây phút sau mới đáp:

- Quan nhân thật quyết đi, chúng tôi chẳng dám cản ngăn làm gì, thuyền thì có sẵn, nhưng ngặt nỗi...

Hoàng Dục Sur cười to ngắt lời:

- Ngắt nỗi gì? Có phải muốn tôi dừng khai là mượn thuyền của thôn Thanh Vân, sợ e tôi chết trên Hắc Phong Đảo, bọn cướp sẽ giận lây đến quý vị, kéo đến đây làm cỏ ngũ thôn này phải không?

Đám bô lão không thể ngờ là Hoàng Dục Sur thông minh như vậy, lời của mình chưa thoát ra khỏi miệng mà chàng đã hiểu rồi, không khỏi thán phục thâm.

Hoàng Dục Sur lại cười lớn và nói:

- Quý vị an tâm, Hoàng Dục Sur tôi nếu đến đảo Hắc Phong tổn thất một sợi lông chân trên người, thề không còn là anh hùng nữa. Tôi sẽ trừ tuyệt bọn cường nhân vạn ác ấy, để quý vị được lạc nghiệp an cư.

Lời nói của tôi không phải là lớn lối hợm mình đâu. Hồng Quang! Thuyền ở nơi nào?

Hồng Quang vội đáp:

- Thưa sư phụ, thuyền đã chuẩn bị xong đang đậu ở bến! Sư phụ có cần con đi theo hay chẳng?

Hoàng Dục Sur lắc đầu bảo:

- Bản lĩnh con chưa luyện qua, đi theo đừng ăn cơm hay làm gì? Ở nhà săn sóc Phùng cô nương cho ta!

Hồng Quang mỗi mỗi dạ vâng, Vu Nhậm và mấy vị bô lão thấy Hoàng Dục Sur khăng khăng quyết một, chẳng dám nói ra bàn vào lời nào. Vả lại lúc nãy họ vừa nghe người trên phủ về thuật lại, có một vị văn sinh họ Hoàng, đại náo phủ đường Thiệu Hưng, ép hai cha con Tri Phủ uống phân đầy bụng, mà mấy tên sai dịch chẳng dám làm gì hung phạm, nếu Hoàng Dục Sur chẳng có võ công hơn người thì làm sao ra vào phủ đường một cách thông dong như thế được ?

Nên họ chỉ đành theo chân đưa Hoàng Dục Sur đến bờ biển, nơi đây đã đậu sẵn ba chiếc thuyền cỡ trung, mỗi thuyền dài độ bốn thước có thể chở được ba người.

Hoàng Dục Sur chẳng chút đắn đo nhảy vút lên chiếc thuyền đậu chính giữa và nói:

- Xin cho tôi tạm mượn thuyền này, quý vị hãy về nghỉ ngơi, tạm đợi tin lành.

Hoàng Dục Sur một mình một chiếc thuyền nan, vượt sóng ra biển. Chàng cư ngụ trên Đào Hoa Đảo đã bao năm, đối với sóng gió thủy triều phương hướng hải lưu, thời tiết thay đổi cùng hình thể đảo vục trên Đông Hải, đều thuộc nằm lòng.

Chàng biết Hắc Phong là một đảo lớn trong dãy Tượng Sơn. Quần đảo cách đảo Đào Hoa của chàng độ bảy, tám dặm đường bể, bèn cho thuyền thuận theo ngọn gió Đông, nương theo giòng hải lưu ra sức chống chèo, một ngày một đêm sau, là thuyền đã đến một miền bể đầy dẫy đá ngầm.

Nơi đây rất nguy hiểm cho tàu bè đi bể, gành đá hiểm lổm chổm nhấp nhô như hàm răng sói giao nhau.

Hoàng Dục Sur dư hiểu đây là bãi Tượng Sơn Hoàng Tiều một miền tử địa của vục tỉnh Triết Giang.

Nhưng chàng là tài cao gan lớn, kèm chặt lái lèo vượt băng qua hiểm địa, định đi tắt cho mau tới.

Thình lình lúc ấy trên đường chân trời trước mặt, bỗng hiện ra ba chiếc cột buồm của loại thuyền có mũi lâu.

Hoàng Dục Sur nói thầm:

- Hay lắm! Ta định tìm đến Hắc Phong đảo, thì bọn giặc đã đến nạp mình rồi!

Chàng ra sức chèo mạnh thêm mười mấy dặm, chiếc thuyền nan băng băng rẽ sóng lướt tới.

Một thời gian sau, hai thuyền đã xấp gần nhau, tên cướp dường như đã nhìn thấy chiếc thuyền của Hoàng Dục Sur, liền trên lầu canh phát cờ ra hiệu.

Đào Hoa đảo chủ dư hiểu đây là tín hiệu của bọn cướp hỏi mình, chàng không ngớt cười thầm trong bụng, đối phương định đến đánh cướp thuyền

chàng, không khác nào dẫn xác đem nạp miệng cạp, tự mình tìm lấy họa tử thân!

Hoàng Dục Su lập tức buông chèo nhún chân một cái "ùm!" một tiếng nhảy xuống biển nhưng chẳng phải chàng lặn xuống mà thân hình chàng lại nửa chìm nửa nổi, lơ dờ trên mặt biển.

Thì ra Hoàng Dục Su sống lâu trên miền bể tập luyện lôi đi lại trên nước, đã quen kỹ thuật lặn lội cực kỳ tinh vi, có thể lặn sâu đi dưới đáy nước

luôn cả mấy dặm đường xem nước xanh tường sóng như một đại lộ kang trang trên đất liền.

Chàng khi nãy vừa nhảy xuống nước, liền vận thuật khinh công cho nửa thân hình phía trên nổi phều trên mặt nước, phần chân thì ngập sâu dưới đáy biển rồi mượn khí kinh của khinh công vận lên nửa phần thân trên, lại nhờ sức nổi của nước biển, lác lư lều bều trên mặt nước tựa như chiếc bồng đang trôi vạy, định dọa cho bọn hải tặc trên thuyền phải khiếp vía một phen.

Chiếc thuyền ấy quả nhiên đúng là chiếc thuyền tuần la của bọn hải tặc Hắc Phong, bọn họ thấy trên mặt bể có một chiếc thuyền nhỏ đều xông vào cả lên.

Nơi đây là miền thủy vực của Hắc Phong đảo, cách bờ đảo chỉ độ mười dặm, tất cả những thương thuyền vận tải hay ngư thuyền chài lưới, không hề dám xâm phạm đến đây, có thể nói mọi miền duyên hải phụ cận, nơi đây là khu cấm hải, nếu không phải thuyền bọn cướp tuyệt không ai dám léo hánh tới, bỗng nhiên lại xuất hiện một chiếc thuyền nan lạ, thử hỏi làm sao chúng chẳng lạ lùng ngạc nhiên được.

Đang lúc còn thắc mắc chưa định thì chuyện lạ tự nhiên xảy ra, người trên chiếc thuyền nhỏ bỗng nhảy ùm xuống biển, hai chân đập trên mặt nước, lơ dờ cõi sóng lướt tới, mừng tượng như một sơn dân xắn quần lội ngang qua khe nước mà đi vạy, bảo họ làm gì mà không hải khiếp kinh dị ?

Đầu mục của chiếc thuyền tuần này là Cẩm Mao Hồ Trịnh Nghĩa, cháu của Đại Trại Chủ Thôn Hải Trường Kinh Trịnh thiên Vân, có chút ít bản lĩnh và sức lực, ngoài ra trên thuyền trên sáu mươi tên tặc đảng do y chỉ huy nữa.

Trịnh Nghĩa đang ngồi nhâm nhi trong khoang thuyền nghe bộ hạ thông báo có một quái nhân đi trên mặt nước tiến tới thuyền tuần, thì giật nảy mình vội chạy ra đầu thuyền quan sát.